| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ TỨ KỲ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:425/KH-UBND | *Tứ Kỳ, ngày 28 tháng 10 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, Chương trình hành động số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 250/NQ-CP ngày 24/8/2026 của Chính phủ về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển**

Thực hiện Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 16/10/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, Chương trình hành động số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 250/NQ-CP ngày 24/8/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 24/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã Tứ Kỳ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

**1**. Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Nghị quyết số 250/NQ-CP, Chương trình hành động số 38-CTr/TU và Kế hoạch số 408/KH-UBND thành các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, thẩm quyền và tình hình thực tế của xã Tứ Kỳ.

**2.** Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, các cơ quan, đơn vị, các thôn và Nhân dân trong xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; lấy người dân làm trung tâm, chủ thể và đối tượng thụ hưởng.

**3.** Xác định rõ nội dung công việc, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian và sản phẩm đầu ra; bảo đảm triển khai đồng bộ, thực chất, có kiểm tra, giám sát, đánh giá. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về tiến độ và kết quả nhiệm vụ được giao.

**4.** Việc triển khai phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng nông thôn văn minh, thực hiện dân chủ ở cơ sở và các chương trình, kế hoạch có liên quan; sử dụng hiệu quả ngân sách và các nguồn lực hợp pháp.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Xây dựng xã Tứ Kỳ có kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân; củng cố ý thức thượng tôn pháp luật, đạo đức công vụ, trách nhiệm cộng đồng; bảo đảm an ninh, trật tự, an sinh xã hội, môi trường sống an toàn, lành mạnh; đẩy mạnh chuyển đổi số và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

### 2. Mục tiêu cụ thể

1.1. Hoàn thành việc quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch trong quý IV năm 2026; phấn đấu 100% cán bộ, công chức và lực lượng thuộc phạm vi quản lý được phổ biến nội dung, nhiệm vụ liên quan.

1.2. 100% nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch có đầu mối theo dõi; các phản ánh, kiến nghị của người dân được tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền và theo dõi kết quả

1.3. Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và trách nhiệm giải trình.

1.4. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy, lừa đảo trên không gian mạng; xây dựng xã Tứ Kỳ không ma túy theo tiêu chí, lộ trình của thành phố; nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng khu dân cư an toàn.

1.5. Bảo đảm người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và nhóm yếu thế, được hướng dẫn tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, chính sách an sinh và dịch vụ xã hội cơ bản. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; tăng công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính.

1.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa hồ sơ và dữ liệu thuộc thẩm quyền; Rà soát, lập danh mục và có lộ trình xử lý các điểm tồn tại về trật tự công cộng, hành lang an toàn giao thông, rác thải, ô nhiễm môi trường, ngập úng, mất mỹ quan trên địa bàn.

1.7. Các chỉ tiêu định lượng cụ thể khác được giao theo chỉ tiêu thành phố, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và tình hình thực tế của xã; không áp dụng máy móc chỉ tiêu cấp thành phố khi chưa được phân giao cho cấp xã.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Công tác tuyên truyền, quán triệt và tạo đồng thuận xã hội

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TW, Nghị quyết số 250/NQ-CP, Chương trình hành động số 38-CTr/TU và Kế hoạch số 408/KH-UBND đến cán bộ, công chức, các thôn, các trường học, trạm y tế, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân với yêu cầu "nắm chắc – hiểu sâu – làm đúng – làm đến cùng". Nâng cao nhận thức, đồng thuận xã hội và quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

- Đa dạng hóa tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử và các kênh thông tin chính thức của xã; thông qua các hội nghị, sinh hoạt chi bộ, họp thôn, hoạt động đoàn thể; chú trọng nội dung tuyên truyền về pháp luật, văn hóa ứng xử, an toàn số, phòng chống lừa đảo trực tuyến, phòng chống ma túy, bạo lực gia đình và bảo vệ trẻ em.

- Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp Văn phòng HĐND và UBND, Công an xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xây dựng nội dung tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng; lưu trữ tài liệu, hình ảnh, số liệu và kết quả triển khai.

**2. Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, kỷ cương và dân chủ ở cơ sở**

- Rà soát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai những nội dung phải công khai, tạo điều kiện để Nhân dân bàn, tham gia ý kiến, giám sát và thụ hưởng theo quy định.

- Rà soát hương ước, quy ước của các thôn; đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung không còn phù hợp, bảo đảm đúng pháp luật, giữ gìn bản sắc văn hóa tốt đẹp, loại bỏ hủ tục và tập quán lạc hậu.

- Nâng cao chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý; tập trung các vấn đề phát sinh tại cộng đồng, tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm trật tự công cộng và các nhóm có nguy cơ cao.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm nêu gương, đạo đức công vụ, văn hóa ứng xử và tinh thần phục vụ Nhân dân; kịp thời xem xét, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

**3. Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội**

- Công an xã chủ trì tham mưu nắm chắc tình hình địa bàn, quản lý đối tượng, địa bàn trọng điểm; chủ động phòng ngừa, phát hiện, tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác tội phạm theo quy định; phối hợp giải quyết từ sớm các vụ việc phức tạp, không để hình thành điểm nóng.

- Triển khai giải pháp phòng, chống ma túy, tội phạm hình sự, trộm cắp, tín dụng đen, lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên mạng, tội phạm sử dụng công nghệ cao; Triển khai đồng bộ, có hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn xã, xây dựng và duy trì tiêu chí xã không ma túy; tuyên truyền người dân bảo vệ dữ liệu cá nhân, tài khoản ngân hàng và định danh điện tử.

- Phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các mô hình tự quản, tổ liên gia an toàn; rà soát, nhân rộng mô hình hiệu quả, gắn trách nhiệm của các thôn và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Tăng cường bảo đảm an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; chủ động phương án bảo đảm an ninh, trật tự các lễ hội, sự kiện chính trị, các trường học và nơi tập trung đông người.

- Phối hợp tiếp nhận, xác minh và xử lý thông tin sai sự thật, thông tin gây ảnh hưởng an ninh, trật tự theo thẩm quyền; tăng cường cung cấp, tuyên truyền thông tin chính thống, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

**4. Xây dựng con người, gia đình, nhà trường và cộng đồng an toàn**

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống, trách nhiệm công dân, văn hóa ứng xử và ý thức chấp hành pháp luật trong sinh hoạt cộng đồng.

- Các trường học phối hợp gia đình, các đoàn thể và Công an xã tuyên

truyền pháp luật về an toàn giao thông, an toàn trên môi trường mạng, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và tệ nạn xã hội; kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh trật tự.

- Thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe học sinh theo hướng dẫn; tăng cường tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần.

- Rà soát trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh có nguy cơ bỏ học, người khuyết tật, người cao tuổi cô đơn và nhóm yếu thế để kết nối hỗ trợ, bảo đảm cơ hội tiếp cận dịch vụ công và an sinh xã hội.

**5. Cải cách hành chính, chuyển đổi số và quản trị xã hội hiện đại**

- Rà soát quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; thực hiện công khai, minh bạch, đúng hạn; nâng cao chất lượng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt theo điều kiện thực tế.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, cập nhật dữ liệu dân cư, hộ tịch, an sinh xã hội, lao động - việc làm và các lĩnh vực thuộc thẩm quyền; bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, an toàn và chỉ khai thác, chia sẻ theo quy định.

- Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cài đặt, sử dụng định danh điện tử và các nền tảng số; có hình thức hỗ trợ trực tiếp cho người cao tuổi, người khuyết tật, người thiếu kỹ năng số.

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân qua các kênh chính thức; phân công rõ người xử lý, thời hạn phản hồi và trách nhiệm theo dõi đến khi có kết quả.

**6. An sinh xã hội, việc làm và phát triển bao trùm**

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động mất việc và người có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh khó khăn; tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách theo quy định.

- Kết nối thông tin việc làm, đào tạo nghề và tư vấn việc làm cho người lao động; phối hợp doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và cơ quan chuyên môn khi có chương trình phù hợp.

- Vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định; hướng dẫn người thuộc diện được hỗ trợ tiếp cận chính sách, không để bỏ sót đối tượng đủ điều kiện.

- Quản lý, sử dụng công khai, đúng mục đích các nguồn lực hỗ trợ; phát huy Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cộng đồng và các nguồn xã hội hóa hợp pháp trong chăm lo an sinh.

**7. Bảo vệ môi trường, phòng ngừa rủi ro và xây dựng địa bàn văn minh**

Rà soát các điểm tập kết rác, tình trạng xả thải, ô nhiễm nguồn nước, lấn chiếm hành lang giao thông, điểm có nguy cơ tai nạn, ngập úng và nguy cơ mất

an toàn tại khu dân cư; phân loại việc thuộc thẩm quyền để xử lý, việc vượt thẩm quyền để kiến nghị cơ quan chức năng.

Đẩy mạnh tuyên truyền phân loại, thu gom và xử lý chất thải; vận động hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh chấp hành quy định về môi trường, an toàn thực phẩm và phòng cháy chữa cháy.

Xây dựng phương án phòng chống thiên tai, dịch bệnh, sự cố môi trường; tổ chức thông tin cảnh báo và xử lý ban đầu trong khả năng, phối hợp lực lượng chuyên môn khi xảy ra tình huống vượt khả năng của xã.

Phát huy vai trò tự quản của thôn trong giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, trật tự công cộng; duy trì các đợt ra quân vệ sinh môi trường và xử lý điểm tồn tại.

**8. Huy động nguồn lực, kiểm tra, giám sát và báo cáo**

- Lồng ghép nhiệm vụ với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh trật tự, giảm nghèo và xây dựng đời sống văn hóa; bố trí kinh phí trong dự toán được giao và huy động nguồn lực hợp pháp theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra tiến độ, chất lượng thực hiện; kịp thời chấn chỉnh biểu hiện hình thức, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; biểu dương mô hình tốt, cách làm hiệu quả.

- Định kỳ tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp; báo cáo UBND thành phố và cơ quan được giao tổng hợp theo hướng dẫn, bảo đảm thời hạn quy định.

## IV. PHÂN CÔNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Công an xã

Là đầu mối Tham mưu theo dõi chung việc triển khai Kế hoạch; trực tiếp tham mưu các nhiệm vụ về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND tổng hợp số liệu, kết quả thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

### 2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì theo dõi tiếp công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị và thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phân công. Tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, rà soát hương ước, quy ước; phối hợp theo dõi thi hành pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và bảo đảm quyền tiếp cận pháp luật của người dân.

- Theo dõi đánh giá việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch của các cơ quan, đơn vị báo cáo Chủ tịch UBND xã.

### 3. Ban Chỉ huy quân sự xã

- Chủ trì xây dựng, củng cố quốc phòng toàn dân, phối hợp với Công an xã và các đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh trên địa bàn; phối hợp thực hiện chính

sách ưu đãi người có công với cách mạng.

**4. Phòng Văn hóa – Xã hội xã**

Chủ trì theo dõi công tác cải cách hành chính, tham mưu tuyên truyền, xây dựng đời sống văn hóa, giáo dục, y tế, bảo vệ trẻ em, bình đẳng tiếp cận dịch vụ số, chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ phát triển con người; phối hợp với các trường học, trạm y tế, thôn và đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

**5. Phòng Kinh tế xã**

Tham mưu cân đối, lồng ghép kinh phí thực hiện theo phân cấp và quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn lực; phối hợp nhiệm vụ phát triển kinh tế, giảm nghèo, việc làm, môi trường, hạ tầng và chuyển đổi số theo chức năng.

**6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã**

Tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đúng quy trình, thời hạn; hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; ghi nhận phản ánh và hỗ trợ người dân gặp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ.

**7. Các trường học, Trạm Y tế xã**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; thực hiện giáo dục pháp luật, an toàn trường học, phòng chống bạo lực, chăm sóc sức khỏe và bảo vệ trẻ em; báo cáo kết quả về UBND xã theo yêu cầu.

**8. Trưởng các thôn**

Tổ chức tuyên truyền tại cộng đồng; thực hiện dân chủ ở cơ sở, rà soát hương ước, quy ước, phát huy mô hình tự quản; kịp thời nắm bắt, phản ánh vụ việc về an ninh trật tự, môi trường, an sinh và kiến nghị của Nhân dân.

**9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; tham gia xây dựng mô hình tự quản, chăm lo nhóm yếu thế và huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp.

## V. TIẾN ĐỘ, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

**1.** Trong tháng 10 năm 2026: các đơn vị, trường học, Trạm Y tế và các thôn căn cứ Kế hoạch này tổ chức quán triệt, xác định nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; triển khai ngay các nhiệm vụ thường xuyên, cấp bách.

**2.** Trong quý IV năm 2026: hoàn thành công tác phổ biến, quán triệt; rà soát các nhiệm vụ, mô hình hiện có, xây dựng kế hoạch hoặc nội dung triển khai cụ thể của từng đơn vị khi cần thiết.

**3.** Giai đoạn 2026-2030: tổ chức thực hiện thường xuyên; cập nhật chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của thành phố và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; kịp thời đề xuất điều chỉnh khi có yêu cầu.

**4.** Các cơ quan, đơn vị và các thôn gửi báo cáo kết quả định kỳ hoặc đột xuất về UBND xã *(qua Công an xã)*. Báo cáo năm gửi trước ngày 01/11 để xã tổng

hợp, bảo đảm báo cáo thành phố trước ngày 15/11 theo Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 16/10/2026 của UBND thành phố; thực hiện thời hạn khác theo văn bản hướng dẫn của thành phố.

**5.** Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nhiệm vụ vượt thẩm quyền, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, chỉ đạo hoặc tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW trên địa bàn xã Tứ Kỳ. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- UBND thành phố Hải Phòng (để b/c);
- Công an thành phố (để tổng hợp);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Các phòng, đơn vị, các thôn;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Trương Ngọc Thành**

# PHỤ LỤC
## DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW TẠI XÃ TỨ KỲ

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 10 năm 2026 của UBND xã Tứ Kỳ)*

| STT | Nhiệm vụ trọng tâm | Chủ trì tham mưu | Phối hợp | Tiến độ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | Quán triệt, phổ biến Nghị quyết 18-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch liên quan | Văn phòng HĐND-UBND xã | Các cơ quan, đơn vị, MTTQ, đoàn thể, thôn | Quý IV/2026 |
| 2 | Tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh | Phòng Văn hóa - Xã hội | Công an xã, Văn phòng HĐND-UBND, các thôn, đoàn thể | Từ 10/2026, thường xuyên |
| 3 | Đổi mới quản trị xã hội, thực hiện dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, thụ hưởng | Văn phòng HĐND - UBND xã | MTTQ, đoàn thể, các thôn | Thường xuyên |
| 4 | Thực hiện trách nhiệm người đứng đầu, cụ thể hóa Nghị quyết và nhiệm vụ được giao | Chủ tịch UBND xã/đầu mối từng lĩnh vực | Các phòng, đơn vị | 2026-2028, thường xuyên |
| 5 | Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, kỷ cương công vụ, theo dõi thi hành pháp luật | Văn phòng HĐND-UBND | Các phòng, cơ quan, đơn vị | Thường xuyên |
| 6 | Triển khai đề án văn hóa tuân thủ pháp luật theo hướng dẫn cấp trên | Văn phòng HĐND-UBND | Các phòng, cơ quan, đơn vị, các thôn | Theo hướng dẫn |
| 7 | Lồng ghép văn hóa pháp luật trong phong trào văn hóa, rà soát hương ước, quy ước | Phòng Văn hóa - Xã hội | Văn phòng HĐND-UBND, các thôn, đoàn thể | Thường xuyên |
| 8 | Giáo dục pháp luật, đạo đức, trách nhiệm và an toàn số trong trường học | Các trường học | Công an xã, Phòng Văn hóa - | Thường xuyên |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | Xã hội, phụ huynh | |
| 9 | Phòng ngừa tội phạm, tiếp nhận tin báo, xử lý sự cố ảnh hưởng an ninh trật tự | Công an xã | Các cơ quan, đơn vị, các thôn | Thường xuyên |
| 10 | Kéo giảm tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội và nguy cơ mất an toàn | Công an xã | Các cơ quan, đơn vị, các thôn | 2026-2030 |
| 11 | Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát triển mô hình tự quản cộng đồng | Phòng Văn hóa - Xã hội | MTTQ, đoàn thể, Công an xã, các thôn | Thường xuyên |
| 12 | Nâng cao hiệu quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí | Văn phòng HĐND-UBND | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên |
| 13 | Bảo đảm nhóm yếu thế tiếp cận dịch vụ số, chăm sóc và an sinh xã hội | Phòng Văn hóa - Xã hội | Trung tâm phục vụ hành chính công, các đoàn thể, các thôn | Thường xuyên |
| 14 | Phát triển giáo dục, phòng ngừa học sinh bỏ học, hỗ trợ trẻ em hoàn cảnh đặc biệt | Các trường học | Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn | Thường xuyên |
| 15 | Kết nối việc làm, phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ người lao động | Phòng Văn hóa - Xã hội | Phòng Kinh tế, các đoàn thể, doanh nghiệp | Thường xuyên; theo hướng dẫn |
| 16 | Bồi dưỡng kỹ năng số, nhận diện và chọn lọc thông tin xấu độc | Phòng Văn hóa - Xã hội | Công an xã, các trường học, đoàn thể | Thường xuyên |
| 17 | Quản lý sức khỏe người dân, hồ sơ sức khỏe điện tử và kiểm tra sức khỏe học sinh | Trạm Y tế xã | Trường học, Phòng Văn hóa - Xã hội | Thường xuyên |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 18 | Phòng chống xâm hại trẻ em, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng | Công an xã | Các Trường học, Trạm Y tế, đoàn thể | Thường xuyên |
| 19 | Xây dựng hệ giá trị văn hóa, gia đình; số hóa và phát huy di sản, xóa bỏ hủ tục | Phòng Văn hóa - Xã hội | Văn phòng HĐND-UBND, các thôn, đoàn thể | Thường xuyên |
| 20 | Xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa công vụ, đạo đức nghề nghiệp và nêu gương | Phòng Văn hóa - Xã hội | Các cơ quan, đơn vị | Thường xuyên |
| 21 | Vận động văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh và bảo vệ người tiêu dùng | Phòng Kinh tế | Phòng Văn hóa - Xã hội, đoàn thể | Thường xuyên |
| 22 | Bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động văn hóa, lễ hội và không gian mạng | Công an xã | Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn | Thường xuyên |
| 23 | Số hóa quy trình, nâng chất lượng dịch vụ công trực tuyến, liên thông dữ liệu | Trung tâm Phục vụ hành chính công | Các phòng, đơn vị | Theo chỉ đạo; trọng tâm 2027 |
| 24 | Làm sạch, cập nhật và khai thác dữ liệu dân cư phục vụ an sinh, y tế, giáo dục | Công an xã | Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, trường học | Thường xuyên |
| 25 | Ứng dụng công nghệ, dữ liệu trong cảnh báo rủi ro và điều hành ở cấp xã | Văn phòng HĐND-UBND | Công an xã, các cơ quan, đơn vị | Theo điều kiện, hướng dẫn cấp trên |
| 26 | Rà soát tổ chức, năng lực cán bộ tuyến đầu, nâng cao chất lượng phục vụ | Văn phòng HĐND-UBND | Các phòng, đơn vị | 2026-2030 |
| 27 | Bảo đảm nguồn lực, kinh phí và hạ tầng số phục vụ nhiệm vụ cấp xã | Phòng Kinh tế | Văn phòng HĐND-UBND, các phòng, đơn vị có liên quan | Hằng năm |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 28 | Kiểm tra trách nhiệm, kiểm soát quyền lực, khắc phục né tránh và đùn đẩy | Chủ tịch UBND xã/đầu mối kiểm tra | Văn phòng HĐND-UBND, các bộ phận | Thường xuyên |
| 29 | Xây dựng khu dân cư an toàn, địa bàn không ma túy, kéo giảm vụ việc mất ANTT | Công an xã | MTTQ, đoàn thể, các thôn | Thường xuyên |
| 30 | Đấu tranh tội phạm công nghệ cao, ma túy, lừa đảo số; tuyên truyền giao dịch điện tử an toàn | Công an xã | Các Ngân hàng, quỹ tín dụng trên địa bàn, các đoàn thể, thôn | 2026-2028, thường xuyên |
| 31 | Rà soát, kiến nghị bất cập pháp luật về xử lý vi phạm và bảo vệ dữ liệu cá nhân | Công an xã | Các phòng chuyên môn, các đơn vị có liên quan | Theo hướng dẫn |
| 32 | Tuyên truyền khám sức khỏe, bảo hiểm y tế và hỗ trợ nhóm yếu thế | Trạm Y tế xã | Phòng Văn hóa - Xã hội, thôn, đoàn thể | Thường xuyên |
| 33 | Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt an toàn | Trung tâm Phục vụ hành chính công | Các phòng chuyên môn, Công an xã, tổ chức tín dụng | Thường xuyên |
| 34 | Truy xuất nguồn gốc nông sản, bảo đảm an toàn thực phẩm và môi trường sản xuất | Phòng Kinh tế | Công an, Trạm Y tế, cơ sở sản xuất | 2026-2028, thường xuyên |
| 35 | Củng cố quốc phòng toàn dân, phối hợp bảo đảm an ninh địa bàn | Ban Chỉ huy Quân sự xã | Công an xã, các thôn | Thường xuyên |
| 36 | Chủ động xử lý nguy cơ thiên tai, ô nhiễm, dịch bệnh; xây dựng trường học, cơ sở y tế an toàn | Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa Xã hội | Công an, Trạm Y tế, trường học, các thôn | Thường xuyên |
| 37 | Thực hiện giảm nghèo bền vững, huy động nguồn lực an sinh và nâng cao chất lượng sống | Phòng Kinh tế hội | Phòng Văn hóa Xã hội, MTTQ, đoàn thể, thôn | 2026-2030 |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 38 | Cập nhật dữ liệu việc làm, trợ cấp, an sinh xã hội và hỗ trợ đúng đối tượng | Phòng Văn hóa - Xã hội | Công an xã, phòng Kinh tế, các thôn | Thường xuyên |
| 39 | Cải thiện không gian công cộng, an toàn giao thông, điểm ngập và hạ tầng dân sinh | Phòng Kinh tế | Công an xã, các thôn, đơn vị liên quan | 2026-2030 |
| 40 | Chuyển đổi xanh, nông nghiệp sinh thái, kiểm soát chất thải và bảo vệ môi trường | Phòng Kinh tế | Công an xã, các thôn, cơ sở sản xuất | 2026-2030 |
| 41 | Huy động nguồn lực hợp pháp, hợp tác và phát huy cộng đồng phục vụ phát triển địa phương | UBND xã | MTTQ, đoàn thể, doanh nghiệp, cộng đồng | Thường xuyên |
| 42 | Ban hành kế hoạch triển khai cụ thể, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả | Công an xã | Các cơ quan, đơn vị, thôn | Tháng 11/2026; báo cáo hằng năm |